

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY THÁI NGUYÊN

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC,
PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

**VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ
TỈNH THÁI NGUYÊN THẬT SỰ TIỀN PHONG, GƯƠNG MẪU,
CÓ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRONG SÁNG, BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ
VỮNG VÀNG, ĐỦ NĂNG LỰC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU
NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

(Tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2024)

Thái Nguyên, tháng 01 năm 2024

LỜI NÓI ĐẦU

Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, gắn liền với vận mệnh của Đảng, của đất nước và chế độ, là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đặc biệt đến công tác cán bộ, từ đánh giá, lựa chọn, đào tạo, thử thách, rèn luyện đến sử dụng và đãi ngộ. Người đã nói: *“Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”*¹. *“Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém. Đó là một chân lý nhất định”*² bởi vì *“Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời, đem tình hình của*

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, xuất bản lần thứ 3, H. 2011, t. 5, tr. 309.

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 280.

*dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng*³. Vì vậy, “*cán bộ là cái gốc của mọi công việc... huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng*”⁴.

Thực tiễn cách mạng Việt Nam hơn 93 năm qua đã khẳng định vị trí, vai trò to lớn của đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ. Thực tế cho thấy, trong cùng một điều kiện, hoàn cảnh giống nhau, nhưng kết quả thực hiện nhiệm vụ cách mạng khác nhau là do đội ngũ cán bộ, trước hết là người đứng đầu. Trong giai đoạn hiện nay, đất nước ta đang bước vào thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế sâu rộng, nhiệm vụ chính trị đặt ra rất nặng nề, khó khăn và phức tạp, trong khi đó, đội ngũ cán bộ vẫn còn bộc lộ một số những hạn chế, bất cập.

Nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ trong sạch, vững mạnh, “*vừa hồng, vừa*

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 309.

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 309.

chuyên”, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới là nhiệm vụ cấp bách và quan trọng của Đảng hiện nay. Tư tưởng của Người là ngọn hải đăng dẫn đường để Đảng và Nhân dân ta phấn đấu thực hiện các mục tiêu, lý tưởng cách mạng, từng bước đi đến đích cuối cùng. Để Đảng thực hiện được sứ mệnh của mình, Đảng phải trong sạch, vững mạnh, có sức chiến đấu cao và thực sự Đảng phải *“là đạo đức, là văn minh”*. Muốn vậy, nhiệm vụ không thể thiếu trong công tác xây dựng Đảng là phải xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên gương mẫu, có đạo đức cách mạng, có đủ năng lực đáp ứng yêu cầu ngang tầm nhiệm vụ. Qua mỗi kỳ đại hội Đảng, quan điểm, tư tưởng đổi mới công tác cán bộ của Đảng ngày càng thể hiện rõ hơn, phù hợp hơn với yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng, đặc biệt là trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta luôn quan tâm đến công tác cán bộ, xác định đây là khâu then chốt trong sự nghiệp phát triển đất nước. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng khẳng định: *“Động lực và nguồn động lực phát triển quan trọng của*

*đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*⁵. Và để khơi dậy tinh thần, ý chí, nguồn sức mạnh đó, “*Trong những năm tới phải đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh hơn nữa xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ*”⁶. Đồng thời, đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, thực hiện thường xuyên, sâu rộng, có hiệu quả việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương; “*Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ... Xây*

⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQGST, H. 2021, tr. 34.

⁶ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQGST, H. 2021, tr. 180.

dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung, có uy tín cao và thực sự tiên phong, gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết”⁷.

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kế hoạch số 145-KH/TU, ngày 11/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức nghiên cứu, biên soạn và xuất bản Chuyên đề

⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I, Nxb CTQGST, H. 2021, tr. 187.

“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ tỉnh Thái Nguyên thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới” làm tài liệu sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị năm 2024 và được tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân.

Nội dung Chuyên đề gồm 2 phần:

- *Phần thứ nhất:* Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ.

- *Phần thứ hai:* Vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ tỉnh Thái Nguyên thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Xin trân trọng giới thiệu Chuyên đề tới các đồng chí và quý bạn đọc.

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY

Phần thứ nhất
TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC,
PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH
VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ

1. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đạo đức của người cán bộ

Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng sinh động, tấm gương sáng ngời về thực hiện những chuẩn mực đạo đức cách mạng. Khi bàn về vai trò quan trọng của đạo đức, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết:

*“Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông
Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc
Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính
Thiếu một mùa, thì không thành trời
Thiếu một phương, thì không thành đất
Thiếu một đức, thì không thành người”⁸*

Đạo đức cách mạng theo Hồ Chí Minh là lòng yêu nước, thương yêu con người, sống có nghĩa, có tình; cần cù lao động; ngay thẳng thật thà; đoàn kết gắn bó tình làng nghĩa xóm; bang giao hữu hảo với các nước anh em. Đó là truyền thống quý báu của dân tộc.

⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 6, tr. 117.

Về đạo đức của người cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, tiêu chuẩn đầu tiên của người cán bộ cách mạng là phẩm chất đạo đức “*Đạo đức là gốc*”. Người nói: “*Cũng như sông thì phải có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân*”⁹. Theo Người: “*Vì muốn giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát, mà tự mình không có đạo đức, không có căn bản, tự mình đã hủ hóa, xấu xa thì còn làm nổi việc gì*”¹⁰.

Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm: “*Người cán bộ cách mạng phải có đạo đức cách mạng. Phải giữ vững đạo đức cách mạng mới là người cán bộ cách mạng chân chính. Đạo đức cách mạng có thể nói tóm lại là:*

⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 292.

¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 292-293.

*Nhận rõ phải, trái. Giữ vững lập trường. Tận trung với nước. Tận hiếu với dân*¹¹; luôn đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết, trước hết.

Người chỉ rõ những phẩm chất đạo đức của người cán bộ đó là: cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Thấm nhuần đạo đức cách mạng, cán bộ sẽ xử lý hài hòa các mối quan hệ: Với mình, với người và với công việc. “Đối với mình: *“Phải tìm học hỏi cầu tiến bộ. Đừng kiêu ngạo... Phải siêng năng, tiết kiệm”*; Đối với người: *“Thân ái với nhau, nhưng không che đậy những điều dở... Không nên ghen ghét đố kỵ”*; Đối với công việc: *“Phải suy nghĩ cho kỹ... Phải cẩn thận...”*. Đặc biệt, đối với nhân dân: *“Hiếu nguyện vọng của dân, sự cực khổ của dân. Hiểu tâm lý của dân, học sáng kiến của dân... Phải tôn kính dân, phải làm cho dân tin, phải làm gương cho dân”*¹².

¹¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 9, tr. 354.

¹² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 68-69.

Người cán bộ muốn trở thành người cách mạng chân chính có năm điều cần ghi nhớ “*nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm*” và phải luôn nêu cao tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình, bởi “*Tự mình phải chính trước, mới giúp được người khác chính. Mình không chính, mà muốn người khác chính là vô lý*”¹³. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đạo đức cách mạng của người cán bộ phải thường xuyên rèn dũa, bởi “*đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong*”¹⁴. Do đó, người cán bộ chân chính phải biết giữ gìn đạo đức cách mạng, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức.

¹³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 6, tr. 130.

¹⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 11, tr. 612.

2. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về năng lực chuyên môn (tài) của người cán bộ

Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm: cùng với việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, người cán bộ phải có năng lực chuyên môn (đó là tài): *“Chính trị là linh hồn, chuyên môn là cái xác. Phải có chính trị trước rồi có chuyên môn... chính trị là đức, chuyên môn là tài”*¹⁵. Tài của người cán bộ được thể hiện ở trình độ, năng lực hoạt động thực tiễn, làm chủ tri thức khoa học, hiểu biết sâu rộng về các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực chuyên môn của mình, kinh nghiệm, kỹ năng sáng tạo tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Dù ở cương vị nào, làm công tác gì, khó hay dễ, chức vụ to hay nhỏ, cũng đem cả tinh thần và sức lực làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công; luôn nắm vững

¹⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 12, tr. 269.

chính sách, đi đúng đường lối quần chúng và làm tròn nhiệm vụ.

Tuy nhiên, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng quan niệm: *“Có tài mà không có đức là người vô dụng, có đức mà không có tài làm việc gì cũng khó”*¹⁶, do đó, Người đặc biệt chú trọng tìm kiếm, thu hút, đào tạo, bồi dưỡng những người có đủ tài và đức cho cách mạng.

Tư tưởng *“Chiêu hiền đãi sĩ”* được Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện rất rõ ngay từ những ngày đầu cách mạng; khi còn ở Quảng Châu (Trung Quốc), Người đã lựa chọn, tập hợp những thanh niên ưu tú, có trình độ, năng lực để đào tạo, bồi dưỡng sau này đưa về nước hoạt động. Sau thắng lợi Cách mạng Tháng Tám năm 1945, với tư tưởng *“kiến quốc cần có người tài”*, Người đã viết hai bài viết *“Nhân tài và kiến quốc”*, *“Tìm người tài đức”* đăng trên báo Cứu quốc, nhờ đó thu hút

¹⁶ Lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh với các sinh

được rất nhiều người có tài, đức tham gia xây dựng và kiến thiết đất nước từ những ngày đầu chính quyền cách mạng còn non trẻ.

Cùng với đức và tài, người cán bộ phải có phong cách công tác quần chúng, thường xuyên liên hệ mật thiết với nhân dân, biết lắng nghe ý kiến, tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân, khéo tổ chức và lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, Người yêu cầu cán bộ càng phải: *“Giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn luôn lắng tai nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi,... Cách xa dân chúng, không liên hệ chặt chẽ với dân chúng, cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”*¹⁷.

viên khi Người đến thăm khu Việt Nam học xá.

¹⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 326.

Muốn dân tin yêu, kính trọng, người cán bộ phải biết tránh xa những căn bệnh, những thói xấu thường gặp và dễ mắc phải như: bệnh chủ quan, bệnh hẹp hòi, bệnh ba hoa, bệnh cá nhân chủ nghĩa... và: *“Không tham địa vị. Không tham tiền tài. Không tham sung sướng. Không ham người tặng bốc mình. Vì vậy mà quang minh chính đại, không bao giờ hủ hóa. Chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ”*¹⁸.

Để hoàn thành nhiệm vụ, cán bộ dù ở cương vị nào cũng phải tích cực học tập, không ngừng nâng cao trình độ về mọi mặt. Để học tập tiến bộ, Hồ Chí Minh yêu cầu người cán bộ phải *“Học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân, không học ở nhân dân là một thiếu sót rất lớn”*¹⁹.

¹⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 292.

¹⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 6, tr. 361.

3. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về vai trò tiên phong, gương mẫu của người cán bộ

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là tấm gương đạo đức mẫu mực. Ở Người đã đạt tới sự thống nhất chặt chẽ giữa nói và làm, giữa giáo dục đạo đức và nêu gương đạo đức, đạt tới sự nhất quán giữa công việc và đời tư, giữa đạo đức vĩ nhân và đạo đức đời thường. Người đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải làm kiểu mẫu trong công tác và lối sống, trong mọi lúc, mọi nơi, nói phải đi đôi với làm để quần chúng noi theo.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng dạy: *“Nói miện ai cũng nói được. Ta cần phải thực hành. Kháng chiến, kiến quốc, ta phải cần kiệm. Nhưng tự mình phải cần và kiệm trước đã. Trước hết, mình phải làm gương, làm gương trong anh em, và khi đi công tác, làm gương cho dân. Làm gương cả về ba mặt: tinh thần, vật chất và văn hóa. Không có gì là khó.*

*Khó như cách mạng mà ta đã làm được và đã thành công. Muốn làm được ta phải: quyết tâm, tín tâm và đồng tâm. Ta nhớ ba chữ ấy, thực hành làm gương nêu ba chữ ấy lên, tất là các đồng chí phải thành công”*²⁰. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, con người nói chung, đặc biệt là người phương Đông, coi trọng thực tiễn hơn là lý thuyết; “Đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”²¹. Chính vì vậy, Người nhắc nhở đảng viên: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”²².

Để giáo dục tiên phong, gương mẫu, Người chủ trương “Lấy gương người tốt, việc

²⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 4, tr. 171.

²¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 1, tr. 284.

²² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 6, tr. 16.

tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới"²³. Trong gia đình, cha mẹ là tấm gương cho các con, anh chị là tấm gương đối với các em; trong nhà trường, thầy, cô giáo là tấm gương cho học trò; trong cơ quan, tổ chức thì cán bộ lãnh đạo là tấm gương cho cấp dưới, người này có thể nêu gương cho người khác. Trong cuộc sống hằng ngày, người cán bộ, đảng viên chẳng những phải có trách nhiệm tự tu dưỡng tốt để trở thành con người có đời tư trong sáng, mà còn phải là tấm gương giúp nhân dân nhìn vào đó làm những điều đúng, điều thiện, chống lại thói hư, tật xấu. Người luôn theo dõi những điển hình tiên tiến được phản ánh trên các báo để tổng hợp và tìm cách nhân rộng; trước lúc đi xa, Người đã cùng đồng chí Hà Huy Giáp

²³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 15, tr. 672.

tuyển chọn những gương tiêu biểu xuất bản thành sách Người tốt, việc tốt để mọi người học tập, làm theo lan tỏa những cái tốt, cái đẹp trong xã hội.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp từng nói: *“Bao trùm lên tất cả ở Hồ Chí Minh là sự quên mình vì mọi người, chính là sự ham muốn duy nhất, ham muốn tột bậc của Người là làm sao mang lại thật nhiều hạnh phúc cho dân, cho nước. Cuộc sống hoàn toàn không chút bận riêng tư, đã tạo nên ở Người một cái gì vô cùng trong sáng”*²⁴.

Trong công tác xây dựng Đảng hiện nay, mỗi cán bộ, đảng viên, đặc biệt là người đứng đầu phải phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện cả về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, góp phần giữ gìn Đảng ta thật sự trong sạch, *“phải*

²⁴ Võ Nguyên Giáp, Những chặng đường lịch sử, Nxb Văn học, H. 1997, tr. 304.

xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân"²⁵.

4. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ

- Phải làm tốt công tác huấn luyện cán bộ

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng thành bại của sự nghiệp cách mạng tùy thuộc vào công tác cán bộ: *"Tôi chỉ sợ những hành vi xấu xa của cán bộ làm cho đồng bào mất lòng tin với chế độ, Nhà nước và Đảng. Có thể nói, kẻ phá hoại sự nghiệp cách mạng đáng sợ nhất là những người ấy, vì trước mắt đồng bào, họ là Đảng và Nhà nước"*²⁶. Từ đó, Người căn dặn *"huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng"*²⁷.

²⁵ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 15, tr. 622.

²⁶ Lời Bác căn dặn cán bộ, Báo Nhân dân, ngày 19/8/1997.

²⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 5, tr. 309.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “*Đảng phải nuôi dạy cán bộ như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu*”²⁸; huấn luyện cán bộ phải lấy chất lượng làm trọng, căn cứ vào đặc điểm, yêu cầu của nghề nghiệp, gắn liền với nhiệm vụ chính trị, phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể (*trong cán bộ có cán bộ đảng, nhà nước, đoàn thể; cán bộ ở Trung ương, địa phương và cơ sở*), “*làm việc gì học việc ấy*”²⁹; phải huấn luyện toàn diện về nghề nghiệp, chính trị, văn hóa, lý luận đi đôi với thực hành, cả đức và tài; phải có kế hoạch rõ ràng, tổ chức khoa học, phải lựa chọn rất cẩn thận những người phụ trách việc huấn luyện đó. Huấn luyện cán bộ cần tiến hành thường xuyên, công phu, lâu dài, phải kiên trì và bền bỉ, bởi vì “*không phải vài ba tháng, hoặc vài ba năm, mà đào tạo được một người cán bộ tốt*”³⁰.

²⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 313.

²⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 309.

³⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 322.

Với Người, công tác huấn luyện, bồi dưỡng cán bộ là nhiệm vụ rất quan trọng, không chỉ cho hiện tại mà còn cho cả mai sau: *“bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”*³¹.

Ngay từ khi chuẩn bị thành lập Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chú trọng công tác đào tạo cán bộ, mở 3 lớp huấn luyện chính trị cho những thanh niên ưu tú Việt Nam tại Quảng Châu (Trung Quốc) vào những năm 1925 - 1927, với tổng số 75 người. Kết thúc khóa học, Người đã gửi một số thanh niên sang học tiếp ở Trường Đại học Phương Đông, Trường Quân sự Hoàng Phố... Xuyên suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của Người, ở thời kỳ nào của cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều chú trọng huấn luyện, đào tạo cán bộ bằng hai cách chủ yếu: đào tạo qua trường lớp và đào tạo từ thực tế đấu

³¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 15, tr. 612.

tranh cách mạng. Đến thăm Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc, tháng 9/1949, Người đã lưu lại trên trang đầu cuốn Sổ vàng của nhà trường những lời dạy vô cùng quý giá: *“Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự Đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại. Muốn đạt mục đích, thì phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”*³².

Thấm nhuần, vận dụng và phát triển tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác huấn luyện cán bộ là một việc làm hết sức cần thiết để ngày càng nâng cao hơn nữa chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, góp phần tạo nên một đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, đủ đức, đủ tài đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của đất nước, của địa phương, đơn vị.

³² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 6, tr. 208.

- Phải hiểu và đánh giá đúng cán bộ

Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, muốn hiểu biết cán bộ trước hết phải tự biết mình *“đã không tự biết mình thì khó mà biết người, vì vậy muốn biết đúng sự phải trái ở người ta, thì trước phải biết đúng sự phải trái của mình. Nếu không biết sự phải trái ở mình, thì chắc không thể nhận rõ người cán bộ tốt hay xấu”*³³, *“phải sửa những khuyết điểm của mình. Mình càng ít khuyết điểm thì cách xem xét cán bộ càng đúng”*³⁴. Đánh giá cán bộ phải dựa trên quan điểm toàn diện, xem xét đầy đủ các mặt: năng lực công tác (trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ), phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị, *“không nên chỉ xét ngoài mặt, chỉ xét một lúc, một việc, mà phải xét kỹ cả toàn bộ công việc của cán bộ”*³⁵; đánh giá đúng cán bộ để biết ai

³³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 317.

³⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 317.

³⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 318.

là cán bộ tốt, ai là cán bộ kém, để phát hiện cái hay của họ mà khuyến khích, phát huy, nhìn ra cái dở của họ mà tìm cách giúp đỡ khắc phục.

Để đánh giá đúng cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu phải tiến hành thường xuyên, quyết không nên chấp nhất vì Người cho rằng, mọi sự vật, hiện tượng đều không ngừng biến đổi, cán bộ cũng như vậy: *“Một người cán bộ khi trước có sai lầm, không phải vì thế mà sai lầm mãi. Cũng có cán bộ đến nay chưa bị sai lầm, nhưng chắc gì sau này không phạm sai lầm; quá khứ, hiện tại và tương lai của mọi người không phải luôn giống nhau”*³⁶; *“Mỗi lần xem xét lại nhân tài, một mặt thì tìm thấy những nhân tài mới, một mặt khác thì những người hủ hóa cũng lòi ra”*³⁷.

Thực tiễn công tác cán bộ của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã làm toát lên tư tưởng, quan

³⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 317-318.

điểm của Người trong đánh giá, sử dụng cán bộ, nhất là đối với cán bộ cấp chiến lược. Ví dụ như khi lựa chọn Phó Thủ tướng, sau khi xem xét quá trình công tác, ưu khuyết điểm của từng đồng chí được giới thiệu, cuối cùng Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quyết định chọn đồng chí Đỗ Mười. Nhưng trước khi chọn, Bác trao đổi, bàn bạc với đồng chí Phạm Văn Đồng và bảo rằng “*nhưng để Bác hỏi thêm sức khỏe của chú ấy như thế nào*”. Người cũng đã tổ chức một buổi gặp mặt với đồng chí Đỗ Mười, nhưng không nhắc gì đến ý định chọn đồng chí làm Phó Thủ tướng, chỉ hỏi thăm về kế hoạch đối phó với âm mưu mới của địch, việc chi viện cho chiến trường miền Nam, đời sống của cán bộ chiến sĩ và căn dặn một số công việc khác³⁷. Từ năm 1969, đồng chí Đỗ Mười làm Phó Thủ tướng Chính phủ, đồng thời đảm đương nhiều

³⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 314.

³⁸ Kho tư liệu Bảo tàng Hồ Chí Minh, số BTHCM-TL117.

trọng trách lớn như Chủ nhiệm Ủy ban Kiến thiết cơ bản Nhà nước, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Phó Chủ tịch Hội đồng chi viện tiền tuyến Trung ương và chống phong tỏa cảng Hải Phòng, đã dành nhiều công sức, trí tuệ, thường xuyên trực tiếp và kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc trong công tác chống chiến tranh phá hoại, củng cố, xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội, chi viện cho chiến trường miền Nam, góp phần quan trọng vào thắng lợi của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Tháng 6/1991 được bầu làm Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII, đồng chí Đỗ Mười đã cùng tập thể Bộ Chính trị lãnh đạo giữ vững ổn định chính trị, kiên định lập trường tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; kiên quyết đi theo con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn. Là một học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng chí suốt đời tận tụy

với Đảng, với Tổ quốc, hết lòng hết sức phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Dù ở bất cứ cương vị công tác nào, đồng chí đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đồng chí là tấm gương sáng về đạo đức cách mạng, năng lực làm việc, tư duy nhạy bén, sáng tạo và kiên định lý tưởng cộng sản, với niềm tin mãnh liệt vào sự thắng lợi của chủ nghĩa xã hội và tương lai tươi sáng của đất nước. Đồng chí là một cán bộ lãnh đạo mẫu mực, luôn tuân thủ kỷ luật của Đảng; sống trung thực, giản dị, gần gũi, hòa đồng với quần chúng; tôn trọng và lắng nghe ý kiến của đồng chí, của nhân dân. Với những hoạt động và cống hiến đối với Đảng, cách mạng và dân tộc, đồng chí Đỗ Mười đã được Đảng, Nhà nước tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý: Huân chương Sao Vàng, Huy hiệu 80 năm tuổi Đảng cùng nhiều Huân, Huy chương cao quý khác.

Những nguyên tắc cơ bản, bao trùm, xuyên suốt trong việc xem xét, đánh giá cán

bộ của Chủ tịch Hồ Chí Minh là những bài học vẫn còn nguyên tính thời sự, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc trong công cuộc xây dựng và chỉnh đốn Đảng hiện nay.

- *Phải khéo dùng cán bộ*

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc nhở: *“Cố nhiên việc hay hay dở, một phần do cán bộ đủ năng lực hay không. Nhưng một phần cũng do cách lãnh đạo đúng hay không... Lãnh đạo khéo, tài nhỏ có thể hóa ra tài to. Lãnh đạo không khéo, tài to cũng hóa ra tài nhỏ”*³⁹.

Khéo dùng cán bộ thể hiện việc bố trí đúng người, đúng việc, vì việc mà bố trí người. Người căn dặn: *“Người đời ai cũng có chỗ hay chỗ dở. Ta phải dùng chỗ hay của người và giúp người chữa chỗ dở. Dùng người cũng như dùng gỗ. Người thợ khéo thì gỗ to, nhỏ, thẳng, cong, đều tùy chỗ mà dùng*

³⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 320.

*được*⁴⁰. Người phê bình: “*Thường chúng ta không biết tùy tài mà dùng người. Thí dụ: thợ rèn thì bảo đi đóng tủ, thợ mộc thì bảo đi rèn dao. Thành thử hai người đều lúng túng. Nếu biết tùy tài mà dùng người thì hai người đều thành công*”⁴¹.

Khéo dùng cán bộ thể hiện ở chỗ biết kết hợp các thể hệ cán bộ một cách đúng đắn. Người dạy, trong đội ngũ cán bộ của Đảng có cán bộ già, có cán bộ trẻ. Cán bộ già là vốn quý của Đảng, họ có kinh nghiệm về mặt lãnh đạo, được rèn luyện, thử thách nhiều trong thực tế đấu tranh... Cán bộ trẻ tuy chưa có một số ưu điểm như cán bộ già, nhưng họ lại hăng hái, nhạy cảm với cái mới, chịu khó học tập, nên tiến bộ rất nhanh.

Khéo dùng cán bộ thể hiện ở trọng dụng nhân tài cả trong và ngoài Đảng. Theo Người, bất kỳ ai, có khả năng, đủ tiêu chuẩn,

⁴⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 88.

cần cho nhu cầu của cách mạng là phải dùng..., vì Đảng ta là Đảng của giai cấp, đồng thời cũng là của dân tộc.

Khéo dùng cán bộ là phải mạnh dạn đề bạt những cán bộ trẻ có đủ tiêu chuẩn và có triển vọng vào các cương vị lãnh đạo, quản lý.

Khéo dùng cán bộ còn có nghĩa là phải tin tưởng vào cán bộ, tạo điều kiện, cơ hội để khuyến khích họ phát huy dân chủ và tinh thần trách nhiệm của mình; khi giao việc cho cán bộ thì cần chỉ đạo, trao đổi rõ ràng, đầy đủ, những vấn đề đã quyết định rồi, thả cho họ làm, động viên, khuyến khích họ mạnh dạn thực hiện.

Việc lựa chọn cán bộ phải dựa theo các tiêu chí: *“Những người đã tỏ ra rất trung thành và hăng hái trong công việc, trong lúc đấu tranh; Những người liên lạc mật thiết với dân chúng, hiểu biết dân chúng... Những*

⁴¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 314.

người có thể phụ trách giải quyết các vấn đề, trong những hoàn cảnh khó khăn... Khi thất bại không hoang mang, khi thắng lợi không kiêu ngạo. Khi thi hành các nghị quyết kiên quyết, gan góc không sợ khó khăn; Những người luôn luôn giữ đúng kỷ luật”⁴².

Với tầm nhìn chiến lược, quan điểm đúng đắn, Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương lớn, mẫu mực về khéo dùng cán bộ và trọng dụng nhân tài trong xây dựng bộ máy Đảng, Nhà nước; nhờ đó mà Bắc và Chính phủ đã thu hút được rất nhiều nhân sĩ, trí thức yêu nước tham gia vào sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc ngay từ những ngày đầu vô cùng gian khổ, khó khăn của chính quyền cách mạng còn non trẻ. Ngay sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, khi thành lập Chính phủ, dù còn nhiều ý kiến khác nhau, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn sẵn sàng sử

⁴² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 315.

dụng những người từng làm việc trong chính quyền cũ; trong đó, có thể kể đến việc Người đã thuyết phục cụ Huỳnh Thúc Kháng, một bậc chí sĩ *“học hành rất rộng, chí khí rất bền, đạo đức rất cao”*, từng là Viện trưởng Viện dân biểu Trung Kỳ ra tham chính và giao cho cụ làm Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Đặc biệt, sự kiện Chủ tịch Hồ Chí Minh ủy nhiệm cụ Huỳnh Thúc Kháng làm Quyền Chủ tịch nước⁴³ trong thời gian Bác thực hiện chuyến công tác ở Pháp (31/5 - 21/10/1946), với lời dặn *“mong cụ dĩ bất biến ứng vạn biến”*⁴⁴, đã khẳng định sự trọng thị và tín nhiệm tuyệt đối của Người đối với cụ Huỳnh Thúc Kháng. Việc lựa chọn một người không phải đảng viên Đảng Cộng sản đảm nhiệm vị trí đứng đầu Nhà nước đã cho thấy tư duy chính trị sắc sảo, tầm nhìn, bản lĩnh của Bác, khắc họa

⁴³ Sắc lệnh số 82, ngày 29/5/1946.

⁴⁴ Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử, Nxb. CTQGST, H. 2016, t. 3, tr. 197.

rõ nét tư tưởng Hồ Chí Minh về sử dụng cán bộ: phải tin mới dùng, đã dùng thì phải tin. Đáp lại sự tin tưởng, kì vọng của Bác, cụ Huỳnh Thúc Kháng chưa một lần từ chối bất cứ cương vị, trọng trách, nhiệm vụ nào mà Bác giao phó, sẵn sàng phụng sự Tổ quốc, phục vụ đồng bào, đem lại những đóng góp to lớn trong thời điểm vận mệnh dân tộc đứng trước tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”, trở thành biểu tượng của khối đoàn kết dân tộc. Tài năng, uy tín, sự cống hiến của cụ Huỳnh Thúc Kháng chính là biểu hiện sinh động, minh chứng rõ nét của nghệ thuật dụng nhân, tư tưởng sẵn sàng trọng dụng nhân tài ngoài Đảng để góp sức vào công cuộc bảo vệ và xây dựng đất nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

- Phải “có gan cất nhắc cán bộ”

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người làm công tác cán bộ phải có gan đề bạt, cất nhắc cán bộ, Người coi đây là một nghệ thuật, là

khâu trung tâm của công tác cán bộ. Cán bộ nào cũng có mặt mạnh, mặt yếu, nếu sử dụng đúng sẽ phát huy mặt mạnh của cán bộ, thúc đẩy phong trào và hạn chế được mặt yếu của họ. Có gan cất nhắc cán bộ tức là phải mạnh dạn đề bạt, bổ nhiệm cán bộ vào các cương vị cần thiết đáp ứng yêu cầu cách mạng đề ra; người cán bộ được cất nhắc có thể còn có điểm yếu, song phải biết được khuyết điểm của họ để sau khi cất nhắc tiếp tục giúp đỡ họ tiến bộ; có gan cất nhắc là không sợ người cất nhắc sẽ vượt mình.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, cất nhắc cán bộ là một công tác cần kíp, nhưng phải làm cho đúng, *“biết rõ ràng cán bộ, mới có thể cất nhắc cán bộ một cách đúng mực”*⁴⁵. Có gan cất nhắc cán bộ không có nghĩa là làm nóng vội, làm liều, làm ẩu, càng không vì danh lợi của mình mà cất nhắc cán bộ. Người

⁴⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 321.

cẩn dặn: cất nhắc cán bộ phải vì công tác, vì tài năng, vì cổ động cho đồng chí khác thêm hăng hái, *“khi cất nhắc một cán bộ, cần phải xét rõ người đó có gần gũi quần chúng, có được quần chúng tin cậy và mến phục không. Lại phải xem người ấy xứng với việc gì. Nếu người có tài mà dùng không đúng tài của họ, cũng không được việc. Nếu cất nhắc không cẩn thận, không khỏi đem người bô lô ba la, chỉ nói mà không biết làm, vào những địa vị lãnh đạo. Như thế rất có hại”*⁴⁶.

Người đặc biệt nhấn mạnh, trước khi đề bạt, cất nhắc cán bộ phải xem xét, đánh giá phẩm chất đạo đức, năng lực công tác, các mối quan hệ của họ trong quá trình công tác, những ưu, nhược điểm mà đề bạt, cất nhắc họ một cách công tâm, khách quan, *“nếu vì lòng yêu ghét, vì thân thích, vì nể nang, nhất định không ai phục, mà gây nên mối lôi thôi*

⁴⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 314.

trong Đảng. Như thế là có tội với Đảng, có tội với đồng bào"⁴⁷.

Người còn nhắc nhở, đối với cán bộ, chẳng những phải xem xét rõ ràng, cẩn thận, chính xác trước khi cất nhắc, mà sau khi cất nhắc phải giúp đỡ, khuyên răn họ, vun trồng năng lực, lòng tự tin, tự trọng của họ; cất nhắc cán bộ, không nên làm như “*giã gạo*”, “*khi họ sai lầm thì đẩy xuống, chờ lúc họ làm khá, lại cất nhắc lên; một cán bộ bị nhắc lên thả xuống ba lần như thế là hỏng cả đời*”⁴⁸.

Một trong những quyết định mang tính lịch sử của Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là việc lựa chọn Võ Nguyên Giáp, một nhà giáo dạy lịch sử, làm người phụ trách quân sự, đảm nhiệm việc thành lập và chỉ huy Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân (tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam). Năm 1946, Võ Nguyên Giáp, 35 tuổi, được Đảng và

⁴⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 321.

⁴⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 322.

Chủ tịch Hồ Chí Minh trao chức vụ Tổng Tư lệnh Quân đội kiêm Bí thư Tổng quân ủy. Ngày 28/5/1948, tại buổi lễ phong quân hàm cho cán bộ, chỉ huy quân đội⁴⁹, Bác Hồ đã trao Sắc lệnh⁵⁰ quyết định phong quân hàm Đại tướng cho đồng chí Võ Nguyên Giáp với lời dặn “*để chú điều khiển binh sĩ làm tròn sứ mạng mà quốc dân phó thác cho*”⁵¹. Thực tiễn lịch sử đã chứng minh niềm tin, sự trọng dụng của Bác dành cho người chỉ huy xuất sắc của một quân đội quyết chiến, quyết thắng, trung thành tuyệt đối với Đảng và nhân dân là hoàn toàn đúng đắn. Từ một nhà

⁴⁹ Đồng chí Nguyễn Bình được trao quân hàm Trung tướng; các đồng chí Nguyễn Sơn, Lê Thiết Hùng, Chu Văn Tấn, Hoàng Sâm, Hoàng Văn Thái, Lê Hiến Mai, Văn Tiến Dũng, Trần Đại Nghĩa, Trần Tử Bình được phong quân hàm Thiếu tướng; một số cán bộ cấp Cục hoặc Chỉ huy các Liên khu được phong quân hàm cấp Đại tá.

⁵⁰ Sắc lệnh 110-SL, Ký ngày 20/1/1948.

⁵¹ Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử, Nxb. CTQGST, H. 2016, t. 4, tr. 159.

giáo, nhà báo đến một Đại tướng Võ Nguyên Giáp, nhà chiến lược, chiến thuật và hậu cần kiệt xuất, người xây dựng, rèn luyện nên quân đội cách mạng anh hùng, là dấu gạch nối đặc biệt của lịch sử, chứa đựng đầy đủ, sinh động nhất tư tưởng, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác cán bộ.

- *Phải yêu thương, chăm sóc, bảo vệ cán bộ*

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn xác định cán bộ là tài sản vô giá của Đảng, cách mạng và của dân tộc: *“không phải vài ba tháng hoặc vài ba năm, mà đào tạo được một người cán bộ tốt. Nhưng cần phải công tác, tranh đấu, huấn luyện lâu năm mới được. Trái lại, trong lúc tranh đấu, rất dễ mất một người cán bộ. Vì vậy, Đảng phải yêu thương cán bộ”*⁵².

Người quan niệm học tập là công việc suốt đời của mỗi người, bất kì cán bộ nào còn làm cách mạng còn phải học tập, chỉ có như

⁵² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 322.

vậy mới hoàn thành được nhiệm vụ, mới đáp ứng được nhu cầu ngày càng phát triển của sự nghiệp cách mạng. Chính vì thế, *“thương yêu là giúp họ học tập thêm, tiến bộ thêm”*⁵³, Đảng, Nhà nước phải hết lòng chăm lo, tạo điều kiện cho cán bộ học tập, tiến bộ và trưởng thành.

Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định, yêu thương cán bộ là luôn phải chú ý, quan tâm đến công tác của cán bộ, tạo điều kiện cho cán bộ phát huy khả năng chủ động, sáng tạo, thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao, *“luôn luôn chú ý đến công tác của họ, kiểm thảo họ. Hễ thấy khuyết điểm thì giúp cho họ sửa chữa ngay, để vun trồng cái thói có gan phụ trách, cả gan làm việc của họ”*⁵⁴. Đồng thời, Người nêu rõ, yêu thương cán bộ còn biết động viên, khích lệ cán bộ khi họ có thành tích, phân tích giúp họ khi có khuyết điểm, để

⁵³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 322.

họ có tinh thần hăng hái, ý chí, quyết tâm vượt khó khăn, để đi đến chỗ “*chớ thấy thất bại mà nản, chớ thấy đắc thắng mà kiêu*”⁵⁵.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, yêu thương, bồi dưỡng cán bộ phải có phương pháp đúng. Đảng hết lòng yêu thương, chăm lo bồi dưỡng cán bộ nhưng “*thương yêu không phải là vô vè, nuông chiều, thả mặc*”⁵⁶, phải quản lý cán bộ chặt chẽ, duy trì kỷ luật nghiêm minh, nhất là với cán bộ cao cấp, bởi nếu nuông chiều, thả mặc cán bộ sẽ sinh ra chủ quan, tự kiêu, tự phụ, vô kỷ luật, dễ hư hỏng về phẩm chất đạo đức, vi phạm nguyên tắc, gây tác hại khôn lường cho sự nghiệp cách mạng.

Với Chủ tịch Hồ Chí Minh thương yêu cán bộ là phải chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần cho bản thân cán bộ và gia đình họ,

⁵⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 323.

⁵⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 244.

⁵⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 322.

phải “giúp họ giải quyết những vấn đề khó khăn sinh hoạt, ngày thường thì điều kiện dễ chịu, khi đau ốm được chăm nom, gia đình họ khỏi khổn khổn”⁵⁷. Người thường xuyên nhắc nhở các cơ quan, đơn vị phải tùy hoàn cảnh mà giúp đỡ cán bộ của mình.

Tình thương yêu cán bộ của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ dừng lại ở những quan điểm, bài nói, bài viết, mà thấm đẫm, in dấu trong cuộc sống hằng ngày của Người. Với cương vị là người đứng đầu đất nước, mặc dù bận trăm công ngàn việc, nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn luôn quan tâm đến đời sống sinh hoạt của cán bộ, chiến sĩ từ những điều nhỏ nhất. Đến thăm các nhà máy, xí nghiệp, Bác quan tâm đến chỗ ở, bếp ăn và căn dặn các đồng chí cán bộ, lãnh đạo phải chú ý hơn đến nơi ăn ở sinh hoạt của công nhân. Khi thấy các chiến sĩ cảnh vệ tại Bắc Bộ

⁵⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 5, tr. 322.

Phủ ngủ dưới nhà bị nóng, Người đã bảo anh em lên tầng trên nằm cho thoáng mát; nhưng có một hôm các chiến sĩ vật nhau làm vỡ mặt đá chiếc bàn cẩm thạch, do vậy mà bị người phụ trách không cho ngủ ở đó nữa. Sau này, vì không thấy các anh em chiến sĩ ngủ ở phòng khách nên Hồ Chủ tịch đã gọi đồng chí Thứ trưởng Bộ Nội vụ đến hỏi chuyện, sau khi biết rõ lí do, Người nói: *“Cái bàn quý hay chiến sĩ quý? Vỡ thì thôi hoặc mua cái khác. Có điều là nên dặn các chú ấy phải chú ý giữ gìn của công. Cứ mở cửa cho các chú ấy ngủ”*⁵⁸. Bác đã yêu thương, chăm sóc cán bộ từ chính những điều bình dị.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về yêu thương cán bộ có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, đây là điểm đặc biệt thể hiện tính nhân văn sâu sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ. Với tình yêu thương ấy, cả cuộc đời mình,

⁵⁸ Theo sách: Bác Hồ kính yêu, Nxb. Kim Đồng, H. 1979.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hết lòng chăm lo giáo dục, rèn luyện cho đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành, trong đó đặc biệt quan tâm đến đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ và cán bộ dân tộc thiểu số. Nói chuyện tại Hội nghị tổng kết cuộc vận động hợp tác hóa nông nghiệp, phát triển sản xuất, kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ ở miền núi, ngày 8/10/1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc nhở phải chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, cất nhắc cán bộ miền núi: *“Cố nhiên cán bộ người Kinh phải giúp đỡ anh em cán bộ địa phương, nhưng phải làm sao cho cán bộ địa phương tiến bộ, để anh em tự quản lý lấy công việc ở địa phương, chứ không phải là bao biện làm thay”*⁵⁹.

⁵⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 13, tr. 225.

Phần thứ hai

**VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC,
PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH
VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ
TỈNH THÁI NGUYÊN THẬT SỰ
TIỀN PHONG, GƯƠNG MẪU,
CÓ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRONG SÁNG,
BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ VỮNG VÀNG,
ĐỦ NĂNG LỰC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU
NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

1. Quan điểm của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn quan tâm tới công tác cán bộ nói chung và công tác xây dựng đội ngũ cán bộ nói riêng. Từ thời kỳ đổi mới (năm 1986) đến nay, Đảng ta có những nhận thức mới và đạt nhiều thành tựu quan trọng trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ.

Bước vào thời kỳ đổi mới đất nước, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã chỉ rõ: *“Tệ quan liêu trong thái độ, phong cách làm việc của cán bộ lãnh đạo các cấp, các ngành kể cả ở các đơn vị kinh tế, đơn vị hành chính cơ sở, chưa được phê phán, khắc phục”*⁶⁰ và đề ra nhiệm vụ: *“Xây dựng bộ máy gọn nhẹ, có chất lượng cao, với một đội ngũ cán bộ có phẩm chất chính trị và*

⁶⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, Nxb. Sự thật, H. 1987, tr. 110.

có năng lực quản lý nhà nước, quản lý kinh tế, quản lý xã hội”⁶¹.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng đề ra nhiệm vụ: *“Tiếp tục đổi mới cán bộ và công tác cán bộ, xây dựng cho được một đội ngũ cán bộ vững mạnh và đồng bộ, bao gồm cán bộ lãnh đạo chính trị, cán bộ quản lý nhà nước, cán bộ kinh doanh, chuyên gia trên các lĩnh vực, đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, thực hiện được sự chuyển tiếp vững vàng các thế hệ cán bộ”⁶².*

Với yêu cầu sớm xây dựng chiến lược cán bộ thời kỳ đổi mới, trong đó có chiến lược về cán bộ, công chức, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng yêu cầu: *“Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ toàn diện cả về lý luận chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn và năng lực thực tiễn. Quan tâm*

⁶¹ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, Nxb. Sự thật, H. 1987, tr. 119.

⁶² Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII, Nxb. Sự thật, H. 1991, tr. 98.

*đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, các nhà doanh nghiệp và các chuyên gia, trước hết là đội ngũ cán bộ chủ chốt trong hệ thống chính trị; coi trọng cả đức và tài, đức là gốc*⁶³. Trên tinh thần đó, Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ ba, khóa VIII (tháng 6/1997) về “Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” ra đời.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng tiếp tục đề ra nhiệm vụ xây dựng đội ngũ cán bộ; trước hết là cán bộ lãnh đạo và quản lý ở các cấp vững vàng về chính trị, gương mẫu về đạo đức, trong sạch về lối sống, có trí tuệ, kiến thức và năng lực hoạt động thực tiễn, gần bó với nhân dân.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng cho rằng mục tiêu chung của công tác xây dựng cán bộ là xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức, lối sống lành mạnh, không quan liêu,

⁶³ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII, Nxb. Sự thật, H. 1991, tr. 100.

tham nhũng, lãng phí, kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, có tư duy đổi mới, sáng tạo, có kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; có tinh thần đoàn kết, hợp tác, ý thức tổ chức kỷ luật cao và phong cách làm việc khoa học...

Trên cơ sở tổng kết công tác xây dựng cán bộ, công chức của nhiệm kỳ Đại hội lần thứ X, Đại hội lần thứ XI của Đảng đề ra nhiệm vụ: *“Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị, có năng lực, có tính chuyên nghiệp cao, tận tụy phục vụ nhân dân. Quy định rõ và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu”*⁶⁴.

Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng về công tác cán bộ nói chung, về xây dựng đội ngũ cán bộ nói riêng, Hội nghị Trung ương lần thứ bảy, khóa XII

⁶⁴ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. CTQGST, H. 2011, tr. 143.

ban hành nghị quyết riêng về xây dựng đội ngũ cán bộ (Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ).

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh: *“Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Hoàn thiện thể chế, quy định về công tác cán bộ, tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí, cơ chế đánh giá cán bộ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi bật, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động vì lợi ích chung, có uy tín cao và thực sự tiên phong gương mẫu, là hạt nhân đoàn kết.*

Xây dựng quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; thực hiện tốt quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; xử lý nghiêm minh, đồng bộ kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính và xử lý bằng pháp luật đối với cán bộ có vi phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo động lực cho cán bộ phấn đấu, toàn tâm, toàn ý với công việc. Coi trọng và làm tốt công tác bảo vệ cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ. Kiên quyết phòng, chống các biểu hiện bè phái, “lợi ích nhóm” và lợi dụng các phương tiện thông tin đại chúng để xuyên tạc sự thật, kích động, gây rối, chia rẽ làm mất đoàn kết nội bộ”⁶⁵.

⁶⁵ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, Nxb. CTQGST, H. 2021, tr. 181.

Bên cạnh công tác xây dựng cán bộ, Đảng ta đặc biệt quan tâm đến công tác phòng chống những thói hư, tật xấu của cán bộ. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII, khóa XIII và Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, với tinh thần kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành các chỉ thị: Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 07/11/2006 về tổ chức Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 01-KL/TW, ngày

18/5/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; các Quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ; Quy định số 50-QĐ/TW, ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng; triển khai quyết liệt công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí... Đồng thời, Đảng ta cũng coi trọng công tác khuyến khích, bảo vệ cán bộ đã ban

hành Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung...

2. Định hướng xây dựng đội ngũ cán bộ tỉnh Thái Nguyên

Xác định tầm quan trọng của việc xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, những năm qua, các cấp ủy Đảng đã đề ra nhiều chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ các khâu trong công tác cán bộ, xác định vị trí việc làm; đổi mới nội dung, phương pháp, cách làm, tuân thủ nguyên tắc *“Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ”*, đạt được nhiều kết quả tích cực.

Trên cơ sở các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành nhiều văn bản cụ thể hóa về công tác cán bộ để

thực hiện thống nhất trong toàn hệ thống chính trị, các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan nhà nước đã lãnh đạo, chỉ đạo, thể chế hóa thành các quy định và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

Thấm nhuần tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh và quan điểm chỉ đạo của Đảng về tầm quan trọng của công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 xác định: *“Thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế các cơ quan trong hệ thống chính trị bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất, trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; bảo đảm*

cơ cấu cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Thực hiện đồng bộ các khâu của công tác cán bộ, bảo đảm hiệu quả, liên thông. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ”; “tập trung rèn luyện kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là đạo đức công vụ”.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XX của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên ban hành Đề án số 08-ĐA/TU về “*Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo quản lý, cán bộ chủ chốt các cấp đủ năng lực, uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới*” (Đề án số 08-ĐA/TU). Đề án nêu rõ mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương các cấp từ tỉnh đến

cơ sở có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; có số lượng, chất lượng và cơ cấu phù hợp; từng bước được trẻ hóa, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ; có kiến thức chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý Nhà nước, ngoại ngữ, tin học, nghiệp vụ và kỹ năng công tác, có tư duy đổi mới, khát vọng cống hiến, tinh thần sáng tạo, đoàn kết, hợp tác, ý thức tổ chức kỷ luật cao, tận tụy, trách nhiệm với công việc được giao; phong cách và phương pháp làm việc chuyên nghiệp, khoa học, tôn trọng tập thể, gần bó với nhân dân, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; đáp ứng yêu cầu xây dựng tỉnh Thái Nguyên sớm trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại.

3. Vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ tỉnh Thái Nguyên thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng

lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

3.1. Nâng cao nhận thức, tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, nhất là đạo đức công vụ, tinh thần hết lòng hết sức phục vụ nhân dân cho cán bộ, đảng viên

Cấp ủy các cấp đã tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên, nhất là của cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy về tầm quan trọng của công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Chú trọng công tác tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao đạo đức cách mạng, xây dựng Đảng về đạo đức, về truyền thống lịch sử, văn hóa của đất nước, của tỉnh và của các huyện, thành phố; tuyên truyền thống nhất trong nhận thức các tiêu chuẩn,

yêu cầu về phẩm chất, năng lực, uy tín cán bộ, đảng viên trong tình hình mới để cán bộ, đảng viên tự soi, tự sửa mình và cố gắng phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện. Chú trọng công tác đào tạo về chuyên môn, lý luận chính trị, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ và cập nhật kiến thức cho cán bộ đương nhiệm và cán bộ trong quy hoạch.

3.2. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác cán bộ, kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền

Thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý cán bộ, phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị; bảo đảm công tác cán bộ được thực hiện dân chủ, khách quan, công tâm, lựa chọn đúng người có đủ phẩm chất, năng lực theo tiêu chuẩn quy định. Kết hợp đúng đắn chế độ tập thể lãnh đạo với phát huy trách nhiệm cá nhân, dân chủ với tập

trung; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, cán bộ chủ chốt các cấp về thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong công tác cán bộ; thể chế hóa, cụ thể hóa nguyên tắc tập trung dân chủ trong quy chế làm việc của cấp ủy các cấp, trong các quy định về tuyển dụng, sắp xếp, đánh giá, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ, bảo đảm thực hiện chặt chẽ quy trình của công tác cán bộ; nhận xét, đánh giá và các nội dung khác của công tác cán bộ phải được cấp ủy thảo luận dân chủ và quyết nghị theo tập thể; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác cán bộ; thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền; định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống tham nhũng; tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm đúng nguyên tắc, phát huy dân chủ, tăng cường đoàn kết trong Đảng và xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm.

Từ đầu nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức giám sát về việc xây dựng và thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy các cấp; qua giám sát cho thấy cấp ủy các cấp đã bám sát Điều lệ Đảng, quy định thi hành Điều lệ Đảng, quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử và các văn bản quy định cụ thể đối với từng loại hình tổ chức Đảng để triển khai xây dựng quy chế làm việc. Quy trình xây dựng quy chế làm việc được đảm bảo khoa học, khách quan, dân chủ, đúng quy định. Quy chế làm việc của cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025 cơ bản quy định rõ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể, cá nhân các đồng chí ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ, thường trực cấp ủy, bí thư, các phó bí thư; mối quan hệ giữa cấp ủy với các cơ quan, tổ chức liên quan được xác định cụ thể, rõ ràng, nguyên tắc làm việc, phân rõ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

trong cấp ủy. Thường xuyên rà soát, bổ sung quy chế làm việc cho phù hợp với các văn bản mới của Trung ương và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Về công tác điều động, luân chuyển cán bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã xây dựng ban hành Quy chế số 05-QC/TU, ngày 16/9/2021 về luân chuyển, điều động, biệt phái cán bộ lãnh đạo, quản lý và Kế hoạch số 38-KH/TU, ngày 25/10/2021 về luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Quy chế, kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy được ban hành góp phần thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp Đề án số 08-ĐA/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, gắn công tác điều động, luân chuyển, bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý của tỉnh với thực hiện chủ trương bố trí bí thư cấp ủy cấp huyện; thí điểm bố trí bí thư cấp ủy cấp xã không là người địa phương, từng bước thực hiện bố trí chủ tịch ủy ban nhân dân cấp

huyện, cấp xã không phải người địa phương, đồng thời khuyến khích thực hiện đối với các chức danh khác; thực hiện luân chuyển dọc, luân chuyển ngang giữa các cơ quan, đơn vị trong toàn hệ thống chính trị, luân chuyển giữa các vị trí công tác trong cùng một đơn vị; chủ trương sắp xếp cán bộ đã đảm nhiệm chức vụ cấp trưởng 2 nhiệm kỳ liên tiếp, mở rộng đến các chức danh là cấp phó sở, ban, ngành, huyện, thành để phòng ngừa tiêu cực, tránh sức ỳ, phát huy sự đổi mới, tích cực của đội ngũ cán bộ. Qua điều động, luân chuyển đã bố trí 8/9 đơn vị cấp huyện bí thư không là người địa phương, 5/9 đơn vị cấp huyện chủ tịch UBND không là người địa phương; 59/177 xã, phường thị trấn bố trí lãnh đạo chủ chốt không phải là người địa phương; thực hiện thí điểm điều động, luân chuyển 02 đồng chí cán bộ trẻ (dưới 40 tuổi) là chuyên viên, lãnh đạo phòng cấp tỉnh luân chuyển làm phó chủ tịch, bí thư đảng ủy cấp xã.

3.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng các nội dung công tác cán bộ

+ Thực hiện tốt việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

+ Đổi mới nội dung, phương pháp và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đánh giá cán bộ.

+ Thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý của tỉnh; phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch cán bộ cấp chiến lược.

+ Thực hiện tốt công tác bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái cán bộ.

+ Tạo môi trường cho cán bộ, công chức phát triển, tiếp tục thực hiện tốt cơ chế, chính sách đối với cán bộ.

3.4. Hoàn thiện quy định, quy chế, kế hoạch về công tác cán bộ

Thái Nguyên luôn quan tâm, chú trọng hoàn thiện quy định, quy chế, kế hoạch về công tác cán bộ. Trên cơ sở các văn bản của Trung ương, từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Ban

Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành nhiều văn bản như: Quy định, quy chế, kết luận, kế hoạch, hướng dẫn,... để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả về công tác cán bộ. Kịp thời điều chỉnh, bổ sung hoàn thiện các văn bản theo từng giai đoạn đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo cấp ủy các cấp hoàn thiện hệ thống các văn bản để triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp, các chỉ thị, nghị quyết, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy; đồng thời tiếp tục cụ thể hoá các quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ, xây dựng và quản lý đội ngũ cán bộ đảm bảo đúng quy định.

3.5. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn, tổ chức bộ máy, gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức

Rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) và Kết luận số 50-KL/TW, ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; Kế hoạch số 125-KH/TU, ngày 16/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 50-KL/TW, ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “*Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”. Thái Nguyên xác định cơ cấu cán bộ, công chức, chức danh cho từng loại công chức đáp ứng yêu cầu, mục tiêu cải

cách hành chính Nhà nước trong giai đoạn mới, trọng tâm là: (1) Tiếp tục thực hiện sắp xếp, sáp nhập các xóm, tổ dân phố không bảo đảm tiêu chuẩn quy định của Nhà nước; khắc phục tình trạng thôn, tổ dân phố chưa có tổ chức đảng và tình trạng trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố không phải là đảng viên. (2) Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện theo Quy định số 212-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng. (3) Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bên trong của các sở, ngành theo hướng tinh gọn đầu mối, kiên quyết cắt giảm số lượng, sắp xếp lại phòng, chi cục, trung tâm, ban quản lý dự án và đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ngành. (4) Đến năm 2025, tiếp tục giảm tối thiểu bình quân cả tỉnh 10% đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021; phấn đấu có tối thiểu 20% đơn vị tự chủ tài

chính; 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện hoàn thành chuyển đổi thành công ty cổ phần; tiếp tục giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách Nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2016 - 2020.

3.6. Quan tâm xây dựng, bố trí, phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu các địa phương, đơn vị

Thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Trung ương về vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, đặc biệt là Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp*”; Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “*trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương*”,

Tỉnh ủy Thái Nguyên chú trọng lãnh đạo xây dựng người đứng đầu các địa phương, ngành, cơ quan, đơn vị là người có năng lực, phẩm chất, uy tín, có trách nhiệm và có bản lĩnh, gương mẫu, dám nghĩ, dám làm, khát vọng phát triển để quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng. Các cấp ủy lãnh đạo xây dựng và hoàn thiện tiêu chí chức danh đối với người đứng đầu các địa phương, đơn vị; thực hiện nghiêm túc quy trình đánh giá, quy hoạch, lựa chọn, giới thiệu, bầu cử, bổ nhiệm. Nêu cao trách nhiệm, công tâm, khách quan của cán bộ, đảng viên trong thực hiện quy trình nhân sự.

3.7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý cán bộ và đội ngũ cán bộ; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

Đổi mới công tác quản lý cán bộ và đội ngũ cán bộ trên nền tảng công nghệ số để phục vụ cho công tác đánh giá cán bộ, công

tác thi đua khen thưởng, điều động, bổ nhiệm cán bộ... góp phần nâng cao tính minh bạch, công khai trong công tác cán bộ. Đầu tư cơ sở vật chất để triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cán bộ.

Trong những năm qua các cấp ủy đảng, chính quyền trong tỉnh đã ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý cán bộ; đầu tư hệ thống máy tính, máy in, hệ thống đường truyền và người quản lý, sử dụng được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin; công tác triển khai xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, chuyển đổi số đã đạt được những kết quả hết sức quan trọng như: Ứng dụng công nghệ thông tin công tác quản lý điều hành qua phần mềm phòng họp không giấy; phần mềm Quản lý văn bản, điều hành; triển khai thực hiện tốt quản lý đảng viên qua phần mềm quản lý đảng viên; thực hiện giải pháp nâng cao chất lượng tuyên truyền và

sinh hoạt đảng thông qua triển khai phần mềm Sổ tay đảng viên điện tử; C- Thái Nguyên;...

3.8. Đẩy mạnh phân cấp quản lý cán bộ, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; khen thưởng, kỷ luật

Công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy các cấp trong việc giáo dục, quản lý và thực hiện công tác cán bộ được thực hiện thường xuyên. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong thực hiện Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập; về một số vụ án, vụ việc; về kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật cán bộ, đảng viên.

Công tác thi đua, khen thưởng được quan tâm, chú trọng, xây dựng, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; tổ chức bình xét, khen thưởng

được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo công bằng, công khai, dân chủ tạo động lực để phong trào thi đua phát triển mạnh và bền vững.

Thực hiện đúng phương hướng, phương châm, nguyên tắc, thủ tục quy trình, thẩm quyền thi hành kỷ luật của Đảng đảm bảo công minh, chính xác, kịp thời và đúng theo quy định, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương, sự thống nhất trong Đảng.

3.9. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu, coi trọng tổng kết thực tiễn về công tác tổ chức cán bộ

Nâng cao nhận thức, đẩy mạnh công tác tham mưu, xác định rõ trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan tham mưu của Đảng trong công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ theo chức năng, nhiệm vụ của mình.

Tăng cường công tác nghiên cứu, tổng kết thực tiễn về công tác cán bộ, xây dựng và triển khai các đề tài, đề án về công tác cán bộ

và xây dựng đội ngũ cán bộ trên địa bàn tỉnh. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã tiến hành sơ kết, tổng kết tình hình và kết quả thực hiện 11 nghị quyết, quy định, kết luận, đề án⁶⁶ của Trung ương và của tỉnh về công

⁶⁶ (1) Tổng kết Quy định số 262-QĐ/TW, ngày 08/10/2014 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; (2) Tổng kết 10 năm thực hiện Quy định số 164-QĐ/TW, ngày 01/02/2013 của Bộ Chính trị về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; (3) Sơ kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; (4) Sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; (5) Sơ kết việc thực

hiện Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; (6) Sơ kết 03 năm thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; (7) Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; (8) Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; (9) Sơ kết việc thực hiện Quy định số 105-QĐ/TW của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; (10) Sơ kết 03 năm thực hiện Đề án số 03-ĐA/TU, ngày 01/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả phát hiện, xác định, quyết định kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng và đảng viên, giai đoạn 2021 - 2025”; (11) Sơ kết 03 năm thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU,

tác tổ chức cán bộ; quy trình sơ, tổng kết các nghị quyết, quy định, kết luận, đề án của Đảng được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ.

4. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm xây dựng đội ngũ cán bộ tỉnh Thái Nguyên thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

- Nhiệm vụ trọng tâm

+ Tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn thiện các quy định, quy chế về công tác tổ chức, cán bộ; đổi mới mạnh mẽ, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả tất cả các nội dung của công tác cán bộ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tạo cơ chế, môi trường, điều kiện để khuyến khích đổi mới, sáng tạo phục vụ phát

ngày 01/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021 - 2025”.

triển và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

+ Tập trung xây dựng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp đi đôi với phân cấp, phân quyền nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo, đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ quyền lực.

- *Giải pháp đột phá*

+ Đổi mới công tác đánh giá cán bộ theo hướng: Xuyên suốt, liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm, thông qua khảo sát, công khai kết quả và so sánh với chức danh tương đương.

+ Tập trung công tác đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức công vụ gắn với đẩy mạnh công tác luân chuyển tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.

KẾT LUẬN

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ tỉnh Thái Nguyên thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới là một nội dung hết sức quan trọng, là cơ sở để các cấp ủy Đảng tiếp tục vận dụng vào việc đổi mới công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ đức và tài, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Để thực hiện tốt chuyên đề *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ tỉnh Thái Nguyên thật sự tiên phong, gương mẫu, có*

đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới”, các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phải đề cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo đối với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân trong tỉnh; phấn đấu tạo chuyển biến rõ nét, tích cực trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố mối quan hệ gắn bó chặt chẽ giữa Đảng với dân; tiếp tục đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Đồng thời, đẩy mạnh học tập và làm theo Bác bằng những việc làm thiết thực, mỗi cán bộ, đảng viên cần thấm nhuần lời căn dặn của Người khi về thăm tỉnh Thái Nguyên ngày 01/01/1964: “Cán bộ gần gũi nhân dân, nắm vững chính sách, cùng với

nhân dân hoàn thành mọi nhiệm vụ Đảng và Nhà nước giao phó"⁶⁷, tiếp tục phát huy cao độ ý thức trách nhiệm, tinh thần cố gắng, lao động sáng tạo, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, góp phần xây dựng quê hương, đất nước ngày càng phát triển, phồn vinh, hạnh phúc.

⁶⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 14, tr. 231.

MỤC LỤC

Trang

Lời nói đầu 1

Phần thứ nhất: Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ 8

Phần thứ hai: Vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ tỉnh Thái Nguyên thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới 46

Kết luận 78

Chịu trách nhiệm xuất bản

VŨ DUY HOÀNG

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,

Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm nội dung

NGUYỄN XUÂN QUANG

Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Biên soạn, biên tập nội dung

NGUYỄN THỊ HOA

Trưởng phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

LƯU ĐƯỜNG TĂNG

Phó Trưởng phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

ĐỖ TUẤN ANH

Chuyên viên phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

ĐÀO QUỲNH THƠ

Chuyên viên phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

In 3.000 bản, khổ 10 x 14,5 cm, tại Công ty TNHH MTV in Dung Đức.

Giấy phép xuất bản số 08/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông cấp ngày 23/01/2024.

In xong nộp lưu chiểu tháng 01 năm 2024.